

Bản án số: 88/2024/HNGĐ-ST

Ngày 28-6-2024

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Kim Uyên;
- Ông Trần Trung Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 204/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2024 về việc “tranh chấp ly hôn, nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/5/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 71/2024/QĐST-HNGĐ ngày 24/6/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị D, sinh năm 1991; thường trú: ấp H, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang; tạm trú: Số G, đường số F, KDC B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. (Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Võ Minh P, sinh năm 1990; thường trú: ấp H, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang; tạm trú: Số G, đường số F, KDC B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. (Vắng mặt không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 15/5/2024 và lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Đặng Thị D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị D và anh Võ Minh P tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận kết hôn số 61, quyền số: 01/2014 ngày 04/9/2014. Quá trình chung sống, vợ chồng chị D và anh P sống hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng tính tình

không hợp nhau, bất đồng trong quan điểm sống dẫn đến thường xuyên tranh cãi. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng làm cho cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị D yêu cầu được ly hôn với anh P.

Về con chung: Quá trình chung sống, chị D và anh P có 02 con chung tên Võ Đăng Quốc H, sinh ngày 11/3/2014 và Võ Đăng Gia M, sinh ngày 21/7/2016. Hiện, cháu H và cháu M đang sống cùng chị D. Sau khi ly hôn chị D yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Đối với bị đơn anh Võ Minh P:* Quá trình tố tụng, bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án; Thông báo cho đương sự vắng trên phương tiện thông tin đại chúng, triệu tập hợp lệ bị đơn để làm việc, lấy lời khai; tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do.

- Ngày 23/5/2024, Tòa án xác minh tình trạng hôn nhân, nghề nghiệp, nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị Đặng Thị D và anh Võ Minh P tại Hội Liên hiệp phụ nữ phường A và được cung cấp như sau: Trước khi nộp đơn ly hôn tại Tòa án, chị Đặng Thị D không có đơn yêu cầu Hội liên hiệp phụ nữ phường A tiến hành hòa giải. Hội liên hiệp phụ nữ phường A, thành phố D cũng không có thông tin trình báo về mâu thuẫn giữa vợ, chồng chị Đặng Thị D và anh Võ Minh P. Vì vậy, về tình trạng quan hệ hôn nhân, nghề nghiệp, nguyên nhân mâu thuẫn giữa anh, chị H1 liên hiệp phụ nữ phường A không biết được.

- *Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trình bày quan điểm về việc tuân theo pháp luật, quan điểm giải quyết vụ án:* Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Đối với những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quá trình tố tụng, Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng yêu cầu bị đơn tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 06/6/2024 nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn có đơn đề nghị không hòa giải, do vậy vụ án không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn đã được triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ 2 nhưng vắng

mặt không có lý do, Tòa án căn cứ vào các Điều 227, 228 và 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị D và anh Võ Minh P tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận kết hôn số 61, quyển số 01/2014 ngày 04/9/2014 đúng với quy định của pháp luật, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Chị D xác định vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng trong quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng làm cho cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị D muốn ly hôn với anh P. Tòa án đã xác minh tình trạng hôn nhân tại Hội liên hiệp phụ nữ phường A nhưng Hội liên hiệp phụ nữ phường A không biết nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ, chồng chị D và anh P. Quá trình tố tụng, Tòa án đã triệu tập anh P đến Tòa án để hòa giải hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh P không đến. Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn có cơ sở xác định trong cuộc sống vợ chồng chị D và anh P có nhiều mâu thuẫn, tình trạng hôn nhân đã trầm trọng và cả hai đều không muốn hàn gắn. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của chị D là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Đặng Thị D yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng có 02 con chung tên Võ Đặng Quốc H, sinh ngày 11/3/2014 và Võ Đặng Gia M, sinh ngày 21/7/2016.

Tòa án đã triệu tập anh P để trình bày ý kiến về con chung nhưng anh P vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình tố tụng. Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định: “2. *Vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con...trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con...*”. Xét, hiện cháu H và cháu M do chị D trực tiếp nuôi dưỡng. Đồng thời, 02 cháu có nguyện vọng được ở với chị D. Vì vậy, căn cứ vào Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án giao cháu H và cháu M cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung.

[2.3] Về cấp dưỡng: Chị Đặng Thị D không yêu cầu anh Võ Minh P cấp dưỡng nuôi con, đây là sự tự nguyện của chị D nên Tòa án ghi nhận.

[2.4] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[3] Từ những phân tích trên có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An về quan điểm giải quyết vụ án.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đặng Thị D phải chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 244, 266, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đặng Thị D về tranh chấp ly hôn, nuôi con với bị đơn anh Võ Minh P.

1.1/ Về hôn nhân: Chị Đặng Thị D được ly hôn với anh Võ Minh P [Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 61, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 04/9/2014].

1.2/ Về con chung: Giao con chung tên Võ Đặng Quốc H, sinh ngày 11/3/2014 và Võ Đặng Gia M, sinh ngày 21/7/2016 cho chị Đặng Thị D trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau ly hôn, chị Đặng Thị D và anh Võ Minh P đều có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh, chị thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

1.3/ Về cấp dưỡng: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đặng Thị D không yêu cầu anh Võ Minh P cấp dưỡng nuôi con.

1.4/ Tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đặng Thị D phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002983 ngày 17/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3/ Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND TP. Dĩ An;
- Chi cục THADS TP. Dĩ An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương